

Số: 1060/TCT-KK

V/v đăng ký hoạt động chi nhánh, văn
phòng đại diện, thông báo lập địa điểm
kinh doanh

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2015

Kính gửi: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 67/ĐKKD-NV ngày 6/3/2015 của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch & Đầu tư) đề nghị tham gia ý kiến để thống nhất quản lý nhà nước về doanh nghiệp giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính trong việc cấp mã số chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh:

Theo Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật quản lý thuế về đăng ký thuế:

- Tại Điểm c, Khoản 3, Điều 3 quy định về mã số thuế 13 số:

"c) Mã số thuế 13 số (N1N2N3N4N5N6N7N8N9N10 N11N12N13) được cấp cho:

- Các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp có phát sinh nghĩa vụ thuế kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế;..."

- Tại Khoản 1, Điều 5 quy định về hồ sơ đăng ký thuế:

"1. Hồ sơ đăng ký thuế đối với người nộp thuế là doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp (bao gồm cả các đơn vị trực thuộc)

Doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp thực hiện đăng ký thuế theo quy định tại các Điều 19,20,21,22,23 và 33 nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành."

Căn cứ vào các quy định nêu trên thì:

- Đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp được cấp mã 13 số bao gồm các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp có phát sinh nghĩa vụ thuế kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế.

- Hồ sơ, thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp thành lập theo Luật doanh nghiệp thực hiện theo Điều 33 Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

2. Ngoài ra, qua trường hợp của Cục Thuế Cà Mau, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư quy định về mã số doanh nghiệp, mã số chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh:

"1. Mã số doanh nghiệp, mã số chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh:

...

b) Mã số doanh nghiệp đồng thời là mã số thuế của doanh nghiệp; mã số chi nhánh đồng thời là mã số thuế của chi nhánh; mã số văn phòng đại diện đồng thời là mã số thuế của văn phòng đại diện.

c) Mã số của địa điểm kinh doanh là mã số gồm 5 chữ số được cấp theo số thứ tự từ 00001 đến 99999. Mã số này do cơ quan thuế tạo và gửi cho Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp địa điểm kinh doanh thuộc doanh nghiệp) hoặc ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (đối với trường hợp địa điểm kinh doanh thuộc chi nhánh). Mã số này không phải là mã số thuế của địa điểm kinh doanh."

Đối chiếu với quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính đã trích dẫn nêu trên thì đang có sự không thống nhất về việc cấp mã số 13 số và mã số 5 số. Cụ thể:

- Cơ quan thuế: chỉ cấp mã 13 số cho chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có phát sinh nghĩa vụ thuế kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh: cấp mã 13 số cho tất cả chi nhánh, văn phòng đại diện, cấp mã 5 số cho tất cả địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp, không phân biệt có phát sinh nghĩa vụ thuế kê khai nộp thuế với cơ quan thuế hay không.

Vì vậy, Tổng cục Thuế đề nghị trong thời gian tới, khi Bộ Kế hoạch & Đầu tư xây dựng Thông tư thay thế Thông tư 01/2013/TT-BKHĐT, Bộ Tài chính xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 80/2012/TT-BTC, 2 cơ quan cần có sự trao đổi để thống nhất về nguyên tắc cấp mã 13 số và mã 5 số trong hai Thông tư nêu trên.

Tổng cục Thuế kính chuyển Cục Quản lý đăng ký kinh doanh tổng hợp, thống nhất hướng dẫn địa phương thực hiện theo các quy định hiện hành./. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, KK. *4*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Đại Trí